

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH PHỤ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh P**

Bản án số: **27/2021/HNGĐ-ST**

Ngày: 09 - 4 - 2021

*“V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con
giữa chị D, anh P”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Huy Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Diễn và bà Phạm Thị Thúy Mùi

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Gien Ny - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 15/2021/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2021 về "Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Vũ Thị D, sinh năm 1995.

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn An Phú 2, xã Q, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình. Nơi ở hiện nay: Thôn Bò Trang 3, xã Q, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

- Bị đơn: Nguyễn Đình P, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn An Phú 2, xã Q, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái

(Chị D có mặt, anh P có đơn xin xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, nguyên đơn chị Vũ Thị D trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Đình P, sinh năm 1992 tự nguyện tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Q vào ngày 01 tháng

10 năm 2014. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh P được 05 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh P thường xuyên rượu chè, hay đi qua đêm, chơi bời, uống rượu vào rồi đánh vợ. Năm 2020, chị đã khởi kiện ly hôn, sau đó vì nghĩ thương con và anh Nguyễn Đình P cũng xin lỗi nên chị rút lại đơn kiện. Chị về toàn tụ gia đình nhưng chỉ được hai tháng lại phát sinh mâu thuẫn, anh P vẫn rượu chè, chơi bời, vợ chồng lục đục cãi nhau. Từ T1/2021 chị D về nhà bố mẹ tại thôn Bò Trang 3, xã Q, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, 2 vợ chồng sống ly thân. Chị xác định không còn tình cảm, mâu thuẫn đã trầm trọng nên chị D đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh P.

Về con chung: Chị và anh P có 02 con chung là Nguyễn Đình Khánh, sinh ngày 05/3/2015 và Nguyễn Đình Phong, sinh ngày 21/9/2017. Hiện nay, chị đang nuôi cháu Phong còn anh P thì nuôi cháu Khánh. Sau khi ly hôn, mong muốn của chị là được trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Đình Phong còn cháu Nguyễn Đình Khánh do anh Nguyễn Đình P trực tiếp nuôi. Chị và anh P không cần góp cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Chị có quyền thăm nom con chung mà không bị ai cản trở. Hiện tại chị D cũng không có thai nghén gì.

Về tài sản chung nợ chung: Chị và anh P tự thỏa thuận tự phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn là anh Nguyễn Đình P trong quá trình giải quyết vụ án: Anh P làm đơn xin giải quyết vắng mặt và trong bản tự khai anh P trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Vũ Thị D tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Q vào ngày 01 tháng 10 năm 2014. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh P được 05 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Từ năm 2019 vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn do vợ chồng mất niềm tin và không tôn trọng lẫn nhau, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Anh và chị D không còn tình nghĩa vợ chồng, cho nên chị D khởi kiện ly hôn anh P đồng ý ly hôn với chị D.

Về con chung: Anh và chị D có 02 con chung là Nguyễn Đình Khánh, sinh ngày 05/3/2015 và Nguyễn Đình Phong, sinh ngày 21/9/2017. Hiện nay, chị D đang nuôi cháu Phong còn anh đang trực tiếp nuôi cháu Khánh. Sau khi ly hôn, chị D trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Đình Phong còn cháu Nguyễn Đình Khánh do anh trực tiếp nuôi. Anh và chị D không góp cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Anh có quyền thăm nom con chung mà không bị ai cản trở.

Về chia tài sản: Anh và chị D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đều tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, người tham gia tố tụng nguyên đơn là chị D đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Anh P đã có bản tự khai thể hiện quan điểm của anh P. Anh P có đơn xin xét xử vắng mặt do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử là đúng quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung giải quyết vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35; Điều 39; khoản 1 Điều 228, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 51, 56, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Về hôn nhân, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị D, xử cho chị D ly hôn anh P. Về con chung: Chị D và anh P có 02 con chung do chị D và anh P đã thỏa thuận về nuôi con, cần giao cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Đình Phong, sinh ngày 21/9/2017, anh P trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Đình Khánh, sinh ngày 05/3/2015. Chị D, anh P không phải góp cấp dưỡng nuôi con chung. Về chia tài sản: Chị D, anh P không yêu cầu giải quyết nên không xét. Về án phí: Chị D phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được xem xét tại phiên tòa. Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Chị Vũ Thị D khởi kiện yêu cầu được ly hôn anh Nguyễn Đình P có hộ khẩu và cư trú tại thôn An Phú 2, xã Q, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình. Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình. Do anh P có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh P.

[2] *Về hôn nhân:* Chị Vũ Thị D và anh Nguyễn Đình P kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình vào ngày 01/10/2014, đây là hôn nhân hợp pháp. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình vợ chồng không hợp nhau, bất đồng về quan điểm sống, cách làm ăn. Mâu thuẫn căng thẳng vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2020 cho đến nay. Xét thấy vợ, chồng sống ly thân đã lâu, chị D và anh P không còn tình cảm với nhau và cùng mong muốn ly hôn. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu của chị D

về việc xin ly hôn anh P theo khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] *Về nuôi con chung*: Chị Vũ Thị D và anh Nguyễn Đình P có 02 con chung là Nguyễn Đình Khánh, sinh ngày 05/3/2015 và Nguyễn Đình Phong, sinh ngày 21/9/2017. Hiện nay chị D đang trực tiếp nuôi cháu Phong, anh P đang trực tiếp nuôi cháu Khánh. Do chị D và anh P đều mong muốn giữ nguyên sự ổn định cuộc sống và học tập của các cháu cho nên cần giao cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phong, anh P nuôi dưỡng cháu Khánh. Chị D và anh P không phải góp cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau nhưng chị D và anh P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không được ai cản trở là phù hợp với các Điều 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] *Về chia tài sản*: Chị D và anh P đều khai vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] *Về án phí*: Chị D phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

[6] *Về quyền kháng cáo*: Chị D, anh P có quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[7] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 5; khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 228 và Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về hôn nhân*: Cho ly hôn giữa chị Vũ Thị D với anh Nguyễn Đình P.

2. *Về con chung*: Giao cho chị Vũ Thị D trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Đình Phong, sinh ngày 21/9/2017. Giao cho anh Nguyễn Đình P trực tiếp nuôi con Nguyễn Đình Khánh, sinh ngày 05/3/2015. Chị D, anh P không phải góp cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Chị D, anh P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không bị ai cản trở.

3. *Về chia tài sản:* Chị D, anh P không yêu cầu nên không xét.

4. *Về án phí:* Chị Vũ Thị D phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị D đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0004687 ngày 13/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (chị D đã nộp đủ).

5. *Về quyền kháng cáo:* Chị D có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (09/4/2021). Anh P có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- Chi cục THADS h. Quỳnh Phụ;
- UBND xã Q (nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Huy Hoàng

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH PHỤ
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh P

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi ... giờ phút, ngày 09 tháng 4 năm 2021

Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, PThái Bình

- Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Huy Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Diễn

2. Bà Phạm Thị Thúy Mùi

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số: 15/2021/TLST- HNGĐ, ngày 13 tháng 01 năm 2021 về việc “ Ly hôn, tranh chấp nuôi con” giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Vũ Thị D, sinh năm 1995.

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn An Phú 2, xã Q, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình. Nơi ở hiện nay: Thôn Bò Trang 3, xã Q, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

- *Bị đơn:* Nguyễn Đình P, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn An Phú 2, xã Q, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

1. Về Điều luật áp dụng:

Căn cứ Điều 5; khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 228 và Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Biểu quyết: 3/3

2. Các vấn đề quyết định:

1. *Về hôn nhân:* Cho ly hôn giữa chị Vũ Thị D với anh Nguyễn Đình P.

2. *Về con chung:* Giao cho chị Vũ Thị D trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Đình Phong, sinh ngày 21/9/2017. Giao cho anh Nguyễn Đình P trực tiếp nuôi con Nguyễn Đình Khánh, sinh ngày 05/3/2015. Chị D, anh P không phải góp

cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Chị D, anh P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không bị ai cản trở.

3. *Về chia tài sản*: Chị D, anh P không yêu cầu nên không xét.

4. *Về án phí*: Chị Vũ Thị D phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị D đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0004687 ngày 13/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (chị D đã nộp đủ).

5. *Về quyền kháng cáo*: Chị D có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (09/4/2021). Anh P có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 09 tháng 4 năm 2021

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Huy Hoàng

BIÊN BẢN HÒA GIẢI

Hồi 14 giờ 50 phút, ngày 29 tháng 5 năm 2019

Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, PThái Bình.

Tiến hành hoà giải để các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 58/2019/TLST-HNGĐ, ngày 12 tháng 3 năm 2019.

I. Những người tiến hành tổ tụng:

Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: Ông Trần Huy Hoàng.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên họp: Bà Nguyễn Thị Khánh Vi

II. Những người tham gia phiên họp

Phiên họp kết thúc vào hồi 16 giờ 00 phút, ngày 29 tháng 5 năm 2019.

**CÁC ĐƯƠNG SỰ
THAM GIA HÒA GIẢI**

**THƯ KÝ TÒA ÁN
GHI BIÊN BẢN**

**THẨM PHÁN
CHỦ TRÌ PHIÊN HÒA GIẢI**

Trần Huy Hoàng

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH PHỤ
PTHÁI BÌNH _____**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh P _____**

**BIÊN BẢN
VỀ KIỂM TRA VIỆC GIAO NỘP,**

